

Số: 01/2025/QĐCNTTLH

Tuyên Quang, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Triệu Thị Ph và anh Bàn Xuân Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu giải quyết
ly hôn, giao nuôi con chung khi ly hôn của chị Triệu Thị Ph.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Triệu Thị Ph, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn N, xã X,
tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ cũ: Thôn N, xã G, huyện H, tỉnh Tuyên Quang).

Người bị kiện: Anh Bàn Xuân Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn N, xã X,
tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ cũ: Thôn N, xã G, huyện H, tỉnh Tuyên Quang).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án.

- Đơn đề nghị Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải ngày 04/8/2025
của người khởi kiện chị Triệu Thị Ph và người bị kiện anh Bàn Xuân Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 8 năm 2025 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 8 năm
2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị
Ph và anh Bàn Xuân Th (*Giấy chứng nhận kết hôn số 07, ngày 18/4/2012 tại*

UBND xã G, huyện H, tỉnh Tuyên Quang – Nay là UBND xã X, tỉnh Tuyên Quang).

- Về con chung: Giao cháu Bàn Thị Kiều Nh, sinh ngày 01/01/2011 và cháu Bàn Gia B, sinh ngày 06/8/2018 cho anh Bàn Xuân Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Triệu Thị Ph không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

Trường hợp người không được trực tiếp giao nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Chị Triệu Thị Ph và anh Bàn Xuân Th đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 3 – Tuyên Quang;
- UBND xã X;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lương Hữu San